

## THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐA VĂN HÓA CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON TÔ HIỆU THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

Lường Thị Định, Lò Thị Thanh  
*Trường Đại học Tây Bắc*

**Tóm tắt:** Nghiên cứu này tập trung vào giải quyết nhiệm vụ khảo sát thực trạng giáo dục đa văn hóa cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trường mầm non Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Từ đó, đề xuất một số biện pháp giáo dục đa văn hóa cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi ở trong và ngoài lớp học giúp các trẻ tự tin và phát triển toàn diện trong môi trường đa dạng văn hóa, góp phần định hướng tiến trình toàn cầu hóa theo hướng tích cực với các giá trị tốt đẹp, bình đẳng, tạo nên những công dân có khả năng đóng góp hiệu quả cho sự phát triển đất nước.

**Từ khóa:** Đa văn hóa, giáo dục đa văn hóa, môi trường giáo dục đa văn hóa, giáo dục mầm non.

### 1. Mở đầu

Giáo dục đa văn hóa (trong tiếng Trung là 多元文化教育, trong tiếng Anh là multicultural education), giáo dục đa văn hóa (GDĐVH) là một lĩnh vực nghiên cứu không mới trên thế giới, lí thuyết “Đa văn hóa” đã xuất hiện từ giữa những năm 60 của thế kỉ XX, bắt nguồn từ phong trào Carl Grant, Christine Sleeter, Geneva Gay và Sonia Nieto tiếp tục nhấn mạnh đến công bằng xã hội và cơ hội bình đẳng dựa trên khung đa văn hóa, giảm thiểu phân biệt chủng tộc. Khái niệm GDĐVH tiếp tục được điều chỉnh để trở nên thích ứng với nhu cầu phát triển của xã hội hiện nay [8].

Có nhiều quan niệm khác nhau về đa văn hóa, Anna Đralalôva và Agataeva cho rằng, “Đa văn hóa là một hiện tượng của sự đa dạng về văn hóa, tức là từ hai nét văn hóa trở lên. Bao gồm ngôn ngữ, phong tục tập quán, các hoạt động liên quan đến đời sống sinh hoạt hàng ngày; lao động sản xuất của con người” (3, tr82). Chuyên gia giáo dục mầm non (MN) người Mỹ George Morrsion cho rằng, GDĐVH là giúp trẻ biết yêu thích, tôn trọng người thuộc dân tộc khác, giới tính khác, kinh tế xã hội khác, ngôn ngữ và văn hóa khác. GDĐVH giúp trẻ em có thể sinh sống,

học tập, giao tiếp và làm việc ở những nền văn hóa khác nhau trên thế giới. Chuyên gia giáo dục MN Úc Moma chỉ ra rằng, GDĐVH là thực hiện bình đẳng đối với trẻ em. Học giả Lý Sinh Lan (2003) ở Trung Quốc cho rằng, GDĐVH MN là tiến hành giáo dục khai sáng đa văn hóa cho trẻ em, lấy văn hóa đất nước làm nòng cốt, văn hóa nước ngoài là phụ, bồi dưỡng ý thức tôn trọng và bình đẳng cho trẻ em. Như vậy, *GDĐVH cho trẻ MN* là chỉ sự chăm sóc giáo dục trẻ em thông qua bối cảnh văn hóa, kinh nghiệm cuộc sống, sự khác biệt cá nhân, từ đó thúc đẩy sự phát triển các mặt tình cảm, thái độ, văn hóa của trẻ em. Thông qua giáo dục văn hóa dân tộc, giúp mỗi trẻ em đến từ những dân tộc khác nhau, văn hóa khác nhau hình thành ý thức tự tôn và tự hào dân tộc [6], [7].

Môi trường GDĐVH được hiểu là môi trường tôn trọng sự đa dạng bản sắc văn hóa, có tư tưởng bình đẳng, thân thiện giữa các dân tộc nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với trẻ mẫu giáo (MG) các dân tộc thiểu số. Khác với môi trường giáo dục cho trẻ một dân tộc đơn thuần, môi trường GDĐVH tính đến đặc điểm phát triển riêng của trẻ ở nhiều dân tộc khác nhau với những truyền thống văn hóa, với những tổ chức làng,

bản, dòng họ những tập tục riêng...[2],[4],[5]. Những yếu tố có những ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển của trẻ. Theo đó, để tạo môi trường GDĐVH thuận lợi cho trẻ MG ở các dân tộc khác nhau, bên cạnh các vấn đề về chính sách, chương trình, phương pháp tiếp cận, ngôn ngữ, nguồn lực...thì việc xây dựng môi trường GDĐVH trong lớp học để giúp trẻ MG các dân tộc thiểu số được phát triển một cách phù hợp và hiệu quả là việc làm cần thiết đối với các trường MN có nhiều trẻ dân tộc cùng học chung một lớp.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Kết quả thực trạng GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở Trường Mầm non Tô Hiệu thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Để đánh giá thực trạng GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN, từ đó tìm ra các biện pháp phù hợp để cho trẻ có hiệu quả, tháng 3/2019, chúng tôi tiến hành khảo sát 30 giáo viên mầm non (GVMN) ở Trường Mầm non Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Phương pháp khảo sát được chúng tôi sử dụng bao gồm: - *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi*: Sử dụng hệ thống câu hỏi được trình bày dưới dạng “đóng” và “mở” giúp GVMN dễ trả lời và tạo cơ hội cho họ được chia sẻ kinh nghiệm và những khó khăn trong quá trình xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ; *Phỏng vấn sâu* một số GVMN cốt cán và cán bộ quản lí; - *Phương pháp quan sát*: Quan sát hoạt động của GVMN trong các hoạt động giáo dục hàng ngày và các hoạt động của trẻ trong các góc hoạt động; - *Phương pháp phỏng vấn sâu* nhằm làm rõ thêm các vấn đề đã đặt ra trong phiếu và quá trình quan sát.

2.1.1. *Thực trạng nhận thức của GVMN về khái niệm, vai trò của việc GDĐVH và thực trạng sử dụng các phương pháp, phương tiện GDĐVH và GDĐVH cho trẻ MG 5 - 6 ở Trường Mầm non Tô Hiệu thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*

**Bảng 1: Nhận thức của GV về vai trò của việc GDĐVH đối với sự phát triển của trẻ ở trường MN**

STT	Vai trò của việc GDĐVH	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Rất quan trọng	9	30
2	Quan trọng	11	36.7
3	Bình thường	8	26.7
4	Không quan trọng	2	6.7

Qua kết quả bảng 1 trên cho thấy, GV đã nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN nhưng chỉ chiếm 30% GVMN cho là rất quan trọng, 36,7% GVMN cho là quan trọng. Khi phỏng vấn GV đã bày tỏ quan điểm của mình về tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường GDĐVH. Cô N.T.D chia sẻ: “*Trẻ 5 – 6 tuổi cần được học ở môi trường GDĐVH từ đó giúp trẻ hình thành nhân cách, tôn trọng văn hóa các dân tộc bạn, có thái độ tôn trọng, bình đẳng giữa các dân tộc*”. Tuy nhiên, nhận thức của giáo viên về vai trò của việc xây dựng môi trường GDĐVH còn rất hạn chế, vẫn có 6,7% GV phủ nhận vai trò của việc xây dựng môi trường GDĐVH với lí do “*GDĐVH là một phương thức mới nên rất khó khăn trong việc đưa vào tổ chức hoạt động nên chúng tôi thấy GDĐVH không quan trọng*”.

Tuy nhiên, việc GDĐVH trong các lớp MG có nhiều trẻ dân tộc khác nhau không chỉ là việc cung cấp môi trường vật chất đa dạng mà bên cạnh đó còn xây dựng một môi trường văn hóa tinh thần với những mối quan hệ tốt đẹp giữa cô với trẻ, giữa trẻ với trẻ dựa trên sự tôn trọng, bình đẳng về văn hóa dân tộc. Khi trẻ có hiểu biết về văn hóa của các bạn dân tộc khác thì sẽ bớt được những rào cản văn hóa giữa các trẻ, tăng tình đoàn kết, gắn bó, có những ứng xử và hành động giao tiếp phù hợp. Việc GVMN hiểu được tầm quan trọng và truyền đạt những kiến thức văn hóa các dân tộc bạn cho trẻ sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ.

**Bảng 2. Nhận thức của GVMN về khái niệm GDĐVH trong trường MN**

STT	Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ %
1	<i>GDĐVH là giáo dục không phân biệt sắc tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, tôn trọng hội nhập lẫn nhau, tạo cơ hội bình đẳng cho tất cả các nhóm dân tộc.</i>	9	30
2	<i>GDĐVH cho trẻ MN là chỉ sự chăm sóc giáo dục trẻ em thông qua bối cảnh văn hóa, kinh nghiệm cuộc sống, sự khác biệt cá nhân, từ đó thúc đẩy sự phát triển các mặt tình cảm, thái độ, văn hóa của trẻ em. Thông qua giáo dục văn hóa dân tộc, giúp mỗi trẻ em đến từ những dân tộc khác nhau, văn hóa khác nhau hình thành ý thức tự tôn và tự hào dân tộc.</i>	11	36.7
3	<i>GDĐVH là phương thức giáo dục mới.</i>	8	26.7
4	Ý kiến khác	2	6.7

Kết quả khảo sát nhận thức của GV về các khái niệm của GDĐVH cho thấy, có 30% GV nhận thức chưa đầy đủ về GDĐVH (*GDĐVH là giáo dục không phân biệt sắc tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, tôn trọng hội nhập lẫn nhau, tạo cơ hội bình đẳng cho tất cả các nhóm dân tộc*). Có tới 36,7% giáo viên nhận thức đầy đủ về khái niệm GDĐVH (*GDĐVH là giáo dục không phân biệt dân tộc, văn hóa, ngôn ngữ, tôn giáo... mà là tôn trọng, hội nhập lẫn nhau;*

*giáo dục niềm tin, niềm tự hào, từ đó tạo cơ hội bình đẳng, thân thiện, hòa nhập cho tất cả các dân tộc cùng phát triển bền vững*). Vẫn còn 26,7% GV nhận thức chưa đúng về khái niệm GDĐVH (*GDĐVH là phương thức giáo dục mới*) và có 6,7% GV cho ý kiến khác về GDĐVH. Như vậy, có thể thấy GVMN chưa có nhận thức đầy đủ về khái niệm GDĐVH, đây cũng là một yếu tố dẫn đến việc xây dựng môi trường GDĐVH chưa hiệu quả.

**Bảng 3. Nhận thức của GVMN về xây dựng môi trường GDĐVH**

STT	Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ %
1	<i>Xây dựng môi trường GDĐVH là giáo viên lên kế hoạch cụ thể về nội dung, hình thức môi trường GDĐVH đảm bảo tính mới, tính phát triển.</i>	21	70
2	<i>Xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG ở trường MN là GV lập kế hoạch tổ chức một môi trường học tập, vui chơi mang màu sắc văn hóa của các dân tộc trong lớp học và đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí của trẻ MG 5 – 6 tuổi, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ thoải mái, tự tin hội nhập và phát triển toàn diện với bản sắc của dân tộc mình</i>	3	10
3	<i>Xây dựng môi trường GDĐVH là quá trình giáo dục linh hoạt của nhà trường nhằm chuẩn bị năng lực toàn diện cho mọi đối tượng người học để họ có động cơ và khả năng liên tục mở rộng hiểu biết.</i>	6	20
4	Ý kiến khác	0	0

Qua bảng 3 cho thấy, nhận thức của GV về xây dựng môi trường GDĐVH ở trường MN: 70% GV nhận thức chưa đầy đủ về khái niệm xây dựng môi trường GDĐVH (*Xây dựng môi trường GDĐVH là giáo viên lên kế hoạch cụ thể về nội dung, hình thức môi trường GDĐVH đảm bảo tính mới, tính phát triển*), 10% giáo

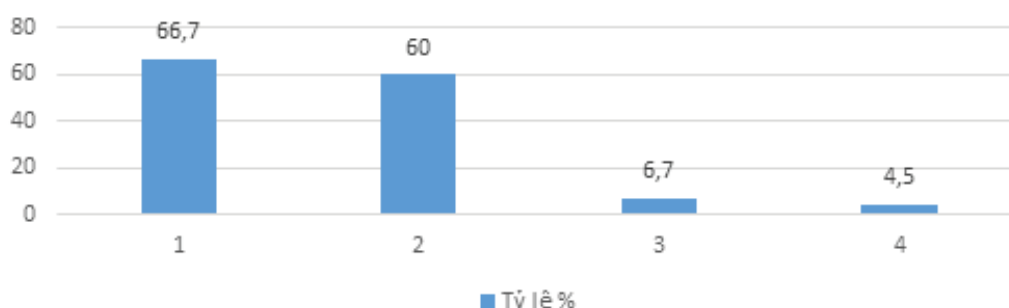
viên nhận thức đúng về xây dựng môi trường GDĐVH (*xây dựng môi trường GDĐVH là việc GV xây dựng môi trường hoạt động, vui chơi gắn với VH bản thân, VH gia đình và bản sắc VH đặc trưng của mỗi DT thông qua nhiều hình thức khác nhau*), có tới 20% giáo viên nhận thức không đúng về xây dựng

môi trường GDĐVH (*xây dựng môi trường GDĐVH là quá trình GD linh hoạt của nhà trường nhằm chuẩn bị năng lực toàn diện cho mọi đối tượng người học để họ có động cơ và khả năng liên tục mở rộng hiểu biết*), 0% GV

lựa chọn ý kiến khác. Như vậy, theo kết quả khảo sát nhận thức đúng của GV về xây dựng môi trường GDĐVH là tương đối thấp, điều này ảnh hưởng không nhỏ tới việc xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi.

**Bảng 4. Nhận thức của GV về mục đích của việc xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi**

STT	Mục đích của việc xây dựng môi trường GDĐVH	Số lượng	%
1	GVMN giúp trẻ MN hiểu rõ văn hóa bản thân và văn hóa dân tộc mình.	20	66,7
2	Trẻ có thái độ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa các bạn thuộc các dân tộc khác nhau.	18	60
3	GVMN dạy cho trẻ nhiều bài học về các dân tộc khác nhau.	2	6,7
4	Trẻ hiểu về văn hóa dân tộc mình và các bạn dân tộc khác	14	46,7



**Biểu đồ 1. Nhận thức của GV về mục đích của việc xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi**

Xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG ở trường MN có mục đích quan trọng, theo kết quả khảo sát trên có đến 66,7% lựa chọn *GVMN giúp trẻ mầm non hiểu rõ văn hóa bản thân và văn hóa dân tộc mình*, 60% lựa chọn *trẻ có thái độ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa các bạn thuộc các dân tộc khác nhau*, 6,7% lựa

chọn *GVMN dạy cho trẻ nhiều bài học về các dân tộc khác nhau*, 46,7% lựa chọn *trẻ hiểu về văn hóa dân tộc mình và các bạn dân tộc khác*. Như vậy, đa số GV đều hiểu mục đích của việc xây dựng môi trường GDĐVH nhưng vẫn còn mang tính phiến diện mà chưa thấy được mục đích đầy đủ.

**Bảng 5. Yếu tố ảnh hưởng khi xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi**

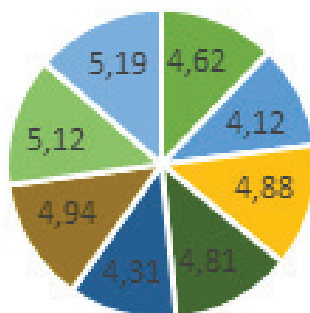
STT	Yếu tố ảnh hưởng	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Nguồn tài liệu hướng dẫn việc xây dựng môi trường GDĐVH	10	33,3
2	Bất đồng ngôn ngữ	6	20,0
3	Cơ sở vật chất	3	10,0
4	Điều kiện tâm lý của trẻ	5	16,6
5	Cha mẹ học sinh chưa quan tâm GDĐVH cho trẻ	5	16,6
6	Điều kiện để trẻ tiếp xúc môi trường ngôn ngữ của các dân tộc	1	3,3

Ý kiến của GV về những yếu tố ảnh hưởng khi xây dựng môi trường GDDVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN tại nơi công tác thì 33,3% cho rằng nguồn tài liệu rất ít, bất đồng về ngôn ngữ dân tộc của giáo viên trong quá trình đề xuất về chuyên môn, bất đồng ngôn ngữ giữa cô với trẻ và bất đồng ngôn ngữ giữa trẻ với trẻ (chiếm 20,0%), khó khăn về cơ sở vật chất tại nơi công

tác là 10,0%, yếu tố ảnh hưởng về khả năng tiếp thu của trẻ và việc GDDVH cho trẻ từ các bậc phụ huynh đều là 16,6%, điều kiện để trẻ tiếp xúc nền văn hóa, tiếng nói của dân tộc bản cũng chiếm 3,3%. Do vậy, xây dựng môi trường GDDVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN chưa thực sự được quan tâm, cũng như các GV chưa được đào tạo ở các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp.

**Bảng 6. Thực trạng sử dụng các hoạt động trong việc xây dựng môi trường GDDVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi**

Tên hoạt động	Thực trạng sử dụng				Trung bình	Thứ bậc
	Biết	Không biết	Đã sử dụng	Chưa sử dụng		
Hỏi Rắn	16	28	2	28	4,63	6
Ném Pao	9	27	2	28	4,13	8
Rồng Rắn Lên Mây	18	30	8	22	4,88	4
Đu Quay	18	29	10	20	4,81	5
Múa Sạp	19	30	5	15	4,31	7
Bày mâm ngũ quả	19	30	11	19	4,94	3
Trình diễn trang phục	22	30	11	19	5,13	2
Gói bánh chưng, bánh giầy	23	30	11	19	5,19	1



- Hỏi Rắn
- Ném Pao
- Rồng Rắn Lên Mây
- Đu Quay
- Múa Sạp
- Bày mâm ngũ quả
- Trình diễn trang phục
- Gói bánh

**Biểu đồ 2. Thực trạng sử dụng các hoạt động xây dựng môi trường GDDVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi**

Qua bảng và biểu đồ trên cho thấy, mức độ biết và sử dụng các hoạt động trong môi trường giáo dục cho trẻ MG ở trường MN được đánh

giá ở mức độ khá, trong đó hoạt động được biết và sử dụng nhiều nhất dựa theo giá trị trung bình và được sắp xếp theo thứ bậc đó là hoạt

động gói bánh chưng, bánh giầy, thứ bậc biết và sử dụng các hoạt động trong giáo dục cho trẻ MG ở trường MN được đánh giá như sau: Trình diễn trang phục xếp thứ bậc 2, Bày mâm ngũ quả xếp thứ bậc 3, TCDG Rồng rắn lên mây xếp thứ bậc 4, TCDG Đu quay xếp thứ bậc 5, TCDG Hò Rắn xếp thứ bậc 6, Múa Sạp xếp thứ bậc 7, hoạt động được biết và sử dụng ít nhất đó là TCDG ném Pao. Kết quả trên cho thấy các hoạt động đã được GV biết và sử dụng nhưng chỉ ở mức trung bình và mức độ hiệu quả cũng như tính phổ biến chưa cao.

### *2.1.2. Thực trạng GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*

Quá trình khảo sát tại trường MN Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La về GDĐVH chưa được thực hiện mà chỉ thông qua phương pháp giáo dục tích hợp bao gồm: thông qua TCDG các dân tộc, các chủ đề về quê hương đất nước con người Việt Nam nói chung và các dân tộc ở thành phố Sơn La nói riêng. Theo cô giáo H.T.D - Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Tô Hiệu thành phố Sơn La trả lời phỏng vấn: “Hiện nay tại đơn vị trường mầm non Tô Hiệu chưa có một chương trình cụ thể nào về GDĐVH cho trẻ MG mà chỉ thông qua các chương trình dạy học bằng phương pháp tích hợp giới thiệu sơ lược về các dân tộc xung quanh thành phố Sơn La”. Cụ thể kết quả khảo sát như sau:

#### *► GDĐVH thông qua TCDG của các dân tộc trong lớp học*

TCDG là một phương tiện hiệu quả, khi tham gia trò chơi giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu vui chơi, không còn khoảng cách, có thêm nhiều kiến thức, hiểu biết về nền văn hóa các dân tộc khác, trẻ hòa đồng, cùng chơi và hiểu biết về văn hóa dân tộc bạn qua các trò chơi, từ đó giúp trẻ phát triển về mặt xã hội. GDĐVH thông qua các TCDG đã được đưa vào giảng dạy thực nghiệm tại trường MN Tô Hiệu thành phố Sơn La, qua đó tạo cho trẻ những nhận thức ban đầu về văn hóa các dân tộc. Những TCDG thực

nghiệm giới thiệu các trò chơi như sau: “Rồng rắn lên mây” của dân tộc Kinh, “Hỏi rắn - tham ngữ”, “Ném còn” của dân tộc Thái, “Ném pao” của dân tộc Mông...

TCDG được trẻ hào hứng đón nhận và chơi tích cực, tuy nhiên việc áp dụng dài lâu vào chương trình giáo dục lại nhận được ý kiến từ GV T.T.P rằng: “Áp dụng TCDG trong chương trình học cho trẻ chỉ gây được hứng thú ban đầu về sau vì nhiều trò chơi khác được giới thiệu nhưng chỉ trên cơ sở lý thuyết, thời gian lồng ghép TCDG vào chương trình dạy còn nhiều hạn chế nên tạo ra những khó khăn nhất định cho GV và trẻ”. Chính vì thế cần có biện pháp giáo dục tích cực để giải quyết được vấn đề tại sao TCDG chỉ gây hứng thú cho trẻ ở giai đoạn đầu tiên, đó cũng chính là lý do cần xây dựng một môi trường GDĐVH cụ thể, toàn bộ, tích cực và hiệu quả.

#### *► GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường mầm non Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thông qua các hoạt động GD*

“Vì chưa có những quyết định cụ thể về chương trình giảng dạy ĐVH dành cho bậc mầm non, nên trong quá trình giảng dạy các giáo viên lồng ghép kiến thức văn hóa dân tộc cùng với đó là tích hợp theo các chủ đề khác nhau như đất nước, con người...”- cô H.T.D chia sẻ.

Trường MN quan tâm đến việc xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ MG ở trường MN như trưng bày những sản phẩm văn hóa truyền thống các dân tộc trong và ngoài lớp học, cùng với những hoạt động học dạy tích hợp văn hóa các dân tộc lồng ghép mỗi lớp học có “góc địa phương” để trưng bày hoặc trang trí các trang phục, lễ vật, đồ vật của các dân tộc để cho trẻ được quan sát và tiếp thu kiến thức bằng hình ảnh hàng ngày. Môi trường GDĐVH là môi trường có tính mở, giáo viên có thể tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có của địa phương, tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ lựa chọn và hoạt động. Tìm tòi, khám phá, phát hiện nhiều điều

mới lạ, hấp dẫn trong cuộc sống. Tận dụng tối đa các góc hoạt động, các góc này không chỉ được sử dụng với mục đích trang trí để trẻ được luyện tập các kiến thức và kỹ năng. Qua đó, giúp trẻ sẽ thể hiện những tình cảm và suy

nghĩ của mình. Ví dụ: Ở chủ đề nghề nghiệp, giáo viên khuyến khích sự thể hiện về các nghề truyền thống của dân tộc mình bằng cách vẽ lên những mảng tường trống hoặc vẽ trên giấy và treo lên,...

**Bảng 7. Thực trạng sử dụng các biện pháp trong việc GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở trường MN**

Tên phương pháp	Mức độ sử dụng			Trung bình	Thứ bậc
	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ		
<b>Biện pháp 1:</b> GDĐVH thông qua hoạt động lễ/hội	16	7	30	5.89	3
<b>Biện pháp 2:</b> GDĐVH thông qua hoạt động trang trí trong và ngoài lớp học	24	2	30	6.22	1
<b>Biện pháp 3:</b> GDĐVH thông qua lồng ghép các hoạt động GD	19	6	30	6.11	2

**Biểu đồ 5. Mức độ sử dụng các biện pháp pháp GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi**

Qua bảng điều tra trên ta thấy: trong 3 biện pháp thì chỉ có biện pháp 2 – GDĐVH thông qua hoạt động trang trí trong và ngoài lớp học là được đa số GV sử dụng với lý do hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” của Bộ GD triển khai. Biện pháp 1 và biện pháp 3 đều được các GV biết và sử dụng nhưng chỉ dưới hình thức đơn giản dễ dàng tích hợp, lồng ghép nhưng chưa sử dụng hiệu quả các biện pháp nêu trên.

Khác với môi trường giáo dục ở các trường mầm non chỉ có một dân tộc, môi trường GDĐVH tính đến đặc điểm phát triển riêng của trẻ ở nhiều dân tộc khác nhau với những truyền thống văn hóa, làng, bản, dòng họ những tập tục riêng,... Với những yếu tố đó có ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển của trẻ. Theo đó, để tạo môi trường GDĐVH thuận lợi cho trẻ MG ở các dân tộc khác nhau, bên cạnh các vấn đề về chính sách, chương trình, phương pháp tiếp cận, ngôn ngữ, nguồn lực... thì việc GDĐVH trong, ngoài lớp học để giúp trẻ MG các dân tộc thiểu số tự tin giao tiếp phát triển một cách phù hợp.

**2.2. Đề xuất biện pháp GDĐVH cho trẻ MG 5 – 6 tuổi ở Trường MN Tô Hiệu thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La**

Trên cơ sở kết quả khảo sát thực trạng trên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp giúp GVMN và các cán bộ quản lý có thể xây dựng một môi trường GDĐVH cho trẻ MG hiệu quả hơn.

*- Biện pháp 1: Giáo dục đa văn hóa thông qua hoạt động lễ/hội*

GVMN lựa chọn những trò chơi lễ hội của các dân tộc phù hợp với nội dung chương trình giáo dục MN và tổ chức các hoạt động vui chơi với các trò chơi của từng dân tộc phải đảm bảo một cách tự nhiên, không gượng ép, gây hứng thú cho trẻ trong các hoạt động ở trường MN. Việc tổ chức các trò chơi lễ/ hội của các dân tộc giúp các trẻ phát triển nhận thức, thái độ, tình cảm và phát huy hiệu quả tính tích cực của cá nhân.

*- Biện pháp 2: Giáo dục đa văn hóa thông qua hoạt động trang trí trong và ngoài lớp học*

Xây dựng môi trường GDĐVH phong phú, đa dạng và hấp dẫn trong môi trường trường học, lớp học để phát triển nhận thức, kỹ năng của trẻ về văn hóa các dân tộc. Để trẻ được trải nghiệm qua các lễ/hội, trò chơi, qua đó giúp trẻ rèn luyện và có thái độ tôn trọng các bạn dân tộc khác giúp cho quá trình giao tiếp giữa các trẻ trở nên thân thiện, gần gũi, không có khoảng cách.

- *Biện pháp 3: Giáo dục đa văn hóa thông qua lồng ghép trong các hoạt động giáo dục tích hợp theo chủ đề*

Để tích hợp nội dung GDĐVH trong các hoạt động giáo dục của trẻ, giáo viên cần linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn hoạt động phù hợp với bài học, phù hợp với trẻ và điều kiện vốn có của từng lớp học cũng như của địa phương để lồng ghép nội dung GDĐVH có hiệu quả. Mỗi hoạt động cần đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, chủ đề và đề tài gắn gũi với cuộc sống thực của trẻ.

### 3. Kết luận

Tóm lại, việc xây dựng môi trường giáo dục nói chung và môi trường GDĐVH nói riêng đã được cán bộ quản lý và GV mầm non quan tâm. Tuy nhiên, do phần lớn GV mầm non chưa nhận thức đầy đủ về GDĐVH và tạo một môi trường GDĐVH nên còn gặp nhiều khó khăn và việc xây dựng môi trường GDĐVH chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Do đó, các cấp quản lý, ban ngành và các cơ sở đào tạo cần có chương trình bồi dưỡng và đào tạo GVMN có kiến thức, hiểu biết đầy đủ và có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục về GDĐVH và xây dựng môi trường GDĐVH cho trẻ ở trường MN.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tiếng Việt

- [1] Bộ giáo dục và Đào tạo (2017), Chương trình giáo dục mầm non. NXB Giáo dục Việt Nam

- [2] Lương Thị Định (2017), *Trò chơi dân gian trong giáo dục đa văn hóa ở trường mầm non có nhiều học sinh dân tộc*. Tạp chí Giáo dục số đặc biệt tháng 12 năm 2017.

- [3] Nguyễn Thị Thủy (2016), *Nghiên cứu về giáo dục đa văn hóa và xây dựng môi trường giáo dục đa văn hóa trong trường mầm non*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12/2016.

### Tiếng Anh

- [4] Anna Christina Abdullah (2009). *Multicultural Education in Early Childhood: Issues and Challenges*. CICE Hiroshima University, *Journal of International Cooperation in Education*, Vol.12 No.1 (2009) pp.159~175.

- [5] Gollnick, D. & Chinn, P. (1990). *Multicultural education in a pluralistic society* (3rd ed.). New York: Macmillan.

### Tiếng Trung

- [6] 利生兰, 家庭和学校教育协调研究, 华东示范出版社, 上海, 2002-238
- [7] 正金州, 文化教育, 人民教育出版社, 北京 2002 - 238

### Website

- [8] <http://spmamnon.edu.vn/ho-tro-thuc-hien-chuong-trinh/xay-dung-moi-truong-giao-duc-da-van-hoa-trong-lop-mau-giao-co-tre-o-nhieu-dan-toc-khac-nha-u-526.html>



# CURRENT SITUATION OF MULTICULTURAL EDUCATION FOR CHILDREN AGED 5 TO 6 AT TO HIEU NURSERY SCHOOL IN SON LA CITY, SON LA PROVINCE

**Luong Thi Dinh, Lo Thi Thanh**

*Tay Bac University*

**Abstract:** *The study focuses on investigating the current situation of multicultural education for preschool children aged 5 to 6 at To Hieu nursery school, Son La city, Son La province. Several multicultural education measures are then suggested for the children inside and outside the classroom. This is expected to make them confident and develop comprehensively in a diverse cultural environment, contributing to the orientation of globalization process towards a positive direction with good values and equality to generate productive citizens for the development of the country.*

**Keywords:** *multiculture, multicultural education, multicultural education environment, nursery education*

---

Ngày nhận bài: 8/5/2019. Ngày nhận đăng: 10/6/2019.

Liên lạc: Lương Thị Định; e-mail: [luongthidinh@gmail.com](mailto:luongthidinh@gmail.com)